VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:41 /QĐ-VKSTC	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chi tiền thưởng do được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-VKSTC ngày 12/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 28/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi tiền thưởng cho 11 tập thể và 19 cá nhân trong ngành Kiểm sát nhân dân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tại Điều 1 thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tài chính Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tải); - Lưu: VT, VP.	**KT. VIỆN TRƯỞNG** **PHÓ VIỆN TRƯỞNG** **(Đã ký)** **Nguyễn Đức Thái**

PHỤ LỤC
CHI TIỀN THƯỞNG CHO CÁC TẬP THỂ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 41 /QĐ-VKSTC ngày 06 / 11 /2025
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

1. Tiền thưởng cho mỗi tập thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là 16.380.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

2. Tiền thưởng cho mỗi cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là 8.190.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng chẵn)./.

DANH SÁCH
CHI TIỀN THƯỞNG CHO CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 41 /QĐ-VKSTC ngày 06 / 11/2025
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

I. TẬP THỂ

1. Phòng Tham mưu tổng hợp, thống kê và Công nghệ thông tin, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội (nay là Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội);
2. Phòng Tổ chức cán bộ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng;
3. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tỉnh Sơn La (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Sơn La);
4. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ);
5. Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về kinh tế, chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định (nay là Phòng Công tố và Kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế, tham nhũng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình);
6. Phòng Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An (nay là Phòng Kiểm sát án hành chính, kinh doanh thương mại, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An);
7. Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng);
8. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, thành phố Đà Nẵng);
9. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi);
10. Văn phòng tổng hợp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu (nay là Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh);
11. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

II. CÁ NHÂN

1. Bà Đỗ Thị Hậu, Kiểm sát viên trung cấp, Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (nay là Vụ Kiểm sát án hành chính, kinh doanh thương mại, Viện kiểm sát nhân dân tối cao);
2. Ông Nguyễn Huy Hải, Phó Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội (nay là Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội);

3. Bà Trần Trà Giang, Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm sát giải quyết án giám đốc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội (nay là Kiểm sát viên trung cấp, Vụ Kiểm sát án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao);
4. Bà Đỗ Thị Hường, Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm sát giải quyết án phúc thẩm, Viện kiểm sát việc giải quyết các vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội (nay là Kiểm sát viên trung cấp, Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội);
5. Ông Trần Đức Dương, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (nay là Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng);
6. Ông Đào Thịnh Cường, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.
7. Bà Đặng Thị Thu Hiền, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, thành phố Hà Nội);
8. Bà Trần Việt Hà, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (này là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, thành phố Hà Nội);
9. Ông Nguyễn Viết Tuân, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu (nay là Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Lai Châu);
10. Bà Ngô Hồng Lan, Cán sự Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh);
11. Ông Nguyễn Thế Anh, Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh);
12. Bà Nguyễn Phan Lệ Thuý, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
13. Ông Nguyễn Anh Hào, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Hà Tĩnh);
14. Ông Lê Anh Tuấn, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Hà Tĩnh);
15. Bà Trần Thị Tố Nga, Phụ trách Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (nay là Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh);
16. Ông Lê Văn Phương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (này là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, thành phố Đà Nẵng);
17. Ông Lê Văn Túc, Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng);
18. Ông Nguyễn Quốc Doanh, Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
19. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý, Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long (nay là Phòng Kiểm sát án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long)./.